

DANH SÁCH NHÓM TIỂU LUẬN MÔN MÁY NÂNG CHUYỂN

Nhóm	Nhóm trưởng	Đề	Năng suất	Thời gian làm việc (giờ/ngày)	Vật liệu vận chuyển	Đặc tính Thiết Bị
1	Phạm Hữu Thường	1	15 tấn / ngày	8	Lúa	Băng tải Chiều dài 10m Cách nền 1m Phương ngang
	Phan Minh Thông					
	Nguyễn Đông Dương					
	Đàm Minh Thái					
	Trương Chí Khang					
2	Nhữ Sỹ Hùng	2	4 tấn/ngày	6	Thịt lợn	Băng tải Ngang 1,5m Nghiêng 15 độ, dài 2m Ngang 2 m
	Trần Văn La					
	Trần Cư Được					
	Nguyễn Quốc Hòa					
	Đoàn Quốc Dũng					
3	Trương Minh Tâm	3	20 tấn/ ngày	12	Hỗn hợp thức ăn gia súc	Gầu tải Chiều cao nâng 10m
	Nguyễn Hoàng Linh					
	Nguyễn Tấn Lộc					
	Bạch Đình Quyết					
	Bùi Văn Hải					
4	Lê Quang Trọng	4	8 tấn/ ngày	9	Lúa	Vít tải đứng Chiều cao 12m
	Lưu Trần Tấn Duy					
	Trần Đình Đức					
	Lương Ngọc Tân					
	Lê Vũ Trường Ngọc					
5	Trần Thế Thiện	5	30 tấn/ngày	10	Xi măng	Vận chuyển khí động Quãng đường 30m
	Cao Ngọc Thận					
	Ngô Thành Quốc					
	Kim Thái Sơn					
	Lương Hoài Vinh					
6	Lâm Quốc Đạt	6	18 tấn/ ngày	7	Ngô	Băng tải Chiều dài 10m Cách nền 1m Phương ngang
	Trần Thắng Thuận					
	Đỗ Đăng Khoa					
	Nguyễn Tấn Phong					
	Bùi Văn Hải					
7	Nguyễn Chí Linh	7	6 tấn/ ngày	4	Cà phê	Băng tải Ngang 1,5m Nghiêng 15 độ, dài 2m Ngang 2 m
	Nguyễn Tùng Lâm					
	Lê Quốc Trung					
	Lê Đình Khá					
	Phạm Thanh Tùng					
8	Lê Ng Thành Tài	8	18 tấn/ ngày	5	Ngô	Gầu tải Chiều cao nâng 10m
	Trần Minh Đạt					
	Lâm Văn Thiệt					
	Huỳnh Đức Hùng					
	Nguyễn Trung Hậu					
9	Trương Quang Thạnh	9	2 tấn/ giờ	8	Trấu	Vít tải đứng Chiều cao 12m
	Huỳnh Trọng Tài					
	Lê Văn Linh					
10	Lê Xuân Hà	10	25 tấn/ngày	18	Trấu	Vận chuyển khí động Quãng đường 30m
	Trương Minh Nghĩa					
	Nguyễn Anh Tuấn					